TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-VDS	*D, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - K

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D - K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - K tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bảo Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2023/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Phan Thị Lan A – sinh năm 1942.

Nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện D, K.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn N Sơn D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, K.

Ông D có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, K.

- Ông Nguyễn Phúc A, sinh năm 1946 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, K.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1975 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, thôn 1, xã D, huyện D, tỉnh K.

- Ông Nguyễn N Sơn D, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, K.

- Bà Nguyễn Thị ThA Nhàn, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn L, xã D, huyện D, K.

Tạm trú: Nhà trọ Đỗ Văn Nhuận, tổ 2, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn N Sơn D, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, K.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 24/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Nguyễn N Sơn D trình bày: Bà Phan Thị Lan A là mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Mỹ N. Bà A và ông Nguyễn Phúc A có 04 (bốn) người con gồm: Nguyễn Thị Mỹ N – sinh năm 1973; Nguyễn Ngọc Sơn D – sinh năm 1974; Nguyễn Thị Mỹ N – sinh năm 1975; Nguyễn Thị ThA Nh – sinh năm 1982. Từ nhỏ, bà Ngọc đã mắc bệnh tâm thần, thường xuyên bỏ đi. Vào năm 1999, bà Ngọc đã bỏ nhà đi, gia đình nhiều lần tìm kiếm, trình báo và nhờ chính quyền địa phương giúp đỡ nhưng không có tin tức gì. Nay, bà Phan Thị Lan A yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ N mất tích, địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn L, xã D, huyện D, K để gia đình giải quyết một số giao dịch dân sự liên quan đến đất đai, không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ N.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Phúc A, bà Nguyễn Thị Mỹ N, bà Nguyễn Thị ThA N và ông Nguyễn Ngọc Sơn D đều thống nhất lời trình bày và yêu cầu của bà Phan Thị Lan A.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - tỉnh K: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Lan A, tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Nguyễn Thị Mỹ N có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn L, xã D, huyện D, K nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về người có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ N mất tích: mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Mỹ N là bà Phan Thị Lan A, nên căn cứ khoản 1 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà A có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ N mất tích.

[3] Xét nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Mỹ N đã bỏ đi khỏi địa chỉ nơi cư trú tại thôn L, xã D, huyện D, tỉnh K từ năm 1999 đến nay, không có tin tức gì, mặc dù gia đình đã thực hiện tìm kiếm bà N ở nhiều nơi nhưng không có kết quả. Theo Biên bản xác minh của

Công an xã D lập Ny 19/5/2023 thì bà Nguyễn Thị Mỹ N vắng mặt tại địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã D, huyện D, K hơn 20 năm nay, địa phương không biết bà N đang sinh sống, cư trú ở đâu.

Tòa án đã tiến hành đăng thông báo tìm kiếm người mất tích trên Báo Công lý trên 03 số báo liên tiếp 14, 15, 16 ra Ny 17, 22, 24/02/2023 và phát thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam - Chi nhánh Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh vào các Ny 20, 21, 22/3/2023. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của bà N. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bà Nguyễn Thị Mỹ N mất tích nên yêu cầu của bà Phan Thị Lan A là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Tại phiên họp, bà Phan Thị Lan A không đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ N nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích tại Báo Công lý và Đài tiếng nói Việt Nam - Chi nhánh Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh, bà Phan Thị Lan A phải chịu. Bà A đã thực hiện đầy đủ.

[6] Về lệ phí: Bà Phan Thị Lan A phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 35 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phan Thị Lan A về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích".

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1973 mất tích. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã D, huyện D, K.

[2] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Lan A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012363 ngày 11/01/2023 của Chi cục thi hành án huyện D - tỉnh K. Bà A đã nộp đủ lệ phí.

[3] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên họp giải quyết

việc dân sự thì thời hạn đó được tính kể từ ngày nhận được Quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo hoặc niêm yết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K;
- VKSND huyện D;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thái Bảo Ngân